

Phụ lục VIII
BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MTV
THỦY LỢI NAM HÀ TỈNH
MST: 3001658799

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 392/CT-KHKT
Về việc thực hiện Công bố thông
tin của doanh nghiệp nhà nước

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 5 năm 2018

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên:

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do Doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

T T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			CD tại Doanh nghiệp	CD tại c.ty khác					
I	Hội đồng TV								
1	Lê Hồng Sơn	1963	Chủ tịch HĐTV kiêm Giám đốc Công ty	Không	Thành viên điều hành	Kỹ sư Thủy lợi	Công tác từ 04/1988	Chủ tịch HĐTV, Giám đốc, Phó GD, Trưởng phòng, Phó Tr. phòng	Chủ tịch HĐTV, Giám đốc

2	Mai Văn Luân	1979	Thành viên HĐTV kiêm Kế toán trưởng	Không	Thành viên Chuyên trách	Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kinh tế	Công tác từ 06/2005	Thành viên HĐTV, Kế toán trưởng, Phó Trưởng phòng	Thành viên HĐTV, Kế toán trưởng
II	Ban Giám đốc								
1	Nguyễn Duy Hoàn	1959	Phó Giám đốc	Không	Thành viên chuyên trách	KS Thủy lợi	Công tác từ 10/1984	Phó GD, Trưởng phòng, Giám đốc BQL Tiểu DA Kê Gõ	Phó Giám đốc
2	Trịnh Xuân Cần	1962	Phó Giám đốc	Không	Thành viên Chuyên trách	KS Giao thông	Công tác từ 01/1982	Chủ tịch HĐTV, Giám đốc, Phó GD, Trưởng phòng, Đội trưởng	Phó Giám đốc
3	Phan Viết Liệu	1966	Phó Giám đốc	Không	TV chuyên trách	Kỹ sư Thủy lợi	Công tác từ 01/1993	Phó GD, Phó Trưởng phòng	Phó Giám đốc
4	Nguyễn Văn Tâm	1961	Giám đốc Ban WB7, Phó GD	Không	Thành viên chuyên trách	Kỹ sư Thủy lợi	Công tác từ 10/1985	Giám đốc Ban WB7, Phó GD, Phó Trưởng phòng	Giám đốc Ban WB7

2. Kiểm soát viên:

T T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			CD tại Doanh nghiệp	CD tại c.ty khác					
1	Nguyễn Thị Hiền	1975	Kiểm soát viên	Kế toán trưởng Sở NN	TV không chuyên trách	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm KSV từ Tháng 11 năm 2017	Kế toán trưởng	Kiểm soát viên

3. Lương, thưởng, các khoản lợi ích và tổng chi phí cho Người quản lý Doanh nghiệp năm 2017:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương	Tiền thưởng	Tổng Chi phí
1	Lê Hồng Sơn	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	324.000.000	32.655.000	356.655.000
2	Mai Văn Luân	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	276.000.000	23.205.000	299.205.000
3	Nguyễn Duy Hoàn	Phó Giám đốc	276.000.000	23.205.000	299.205.000
4	Trịnh Xuân Cần	Phó Giám đốc	276.000.000	23.205.000	299.205.000
5	Phan Viết Liệu	Phó Giám đốc	276.000.000	21.630.000	297.630.000

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các Quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	741/QĐ-UBND	22/03/2017	Quyết định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2016 cho các Công ty TNHH một thành viên thủy lợi và Khối thủy nông cơ sở trên địa bàn

2	1230/QĐ-UBND	09/05/2017	Quyết định về việc phê duyệt diện tích, biện pháp tưới tiêu và quyết toán kinh phí cấp bù miễn thủy lợi năm 2016
3	1232/QĐ-UBND	09/05/2017	Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2016 của các Doanh nghiệp quản lý thủy nông
4	1337/QĐ-UBND	18/05/2017	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Kế hoạch Tài chính năm 2017 cho các Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi và Khối thủy nông cơ sở trên địa bàn
5	3083/QĐ-UBND	20/10/2017	Quyết định về việc xếp hạng Doanh nghiệp cho Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh
6	3541/QĐ-UBND	30/11/2017	Quyết định về việc phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 của người quản lý chuyên trách tại Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh

III. Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên:

Hoạt động của Hội đồng thành viên và đánh giá hoạt động của Hội đồng thành viên (Các quyết định, nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ...).

BIỂU SỐ 3 THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên Hội đồng thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Lê Hồng Sơn	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	15	0		100%
2	Mai Văn Luân	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	15	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Giám đốc:

Đầu năm ban hành Nghị quyết về Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương Kế hoạch; trên cơ sở phân công nhiệm vụ của ban Giám đốc được Hội đồng thành viên chuẩn y.

Hàng tháng, hàng, quý kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính được giao, kế hoạch sử dụng, tuyển dụng lao động, kế hoạch tiền lương và các chế độ chính sách đối với người lao động.

Cuối năm HĐQTV tổ chức đánh giá xếp loại Người quản lý doanh nghiệp theo Nghị định 97/2015/NĐ-CP; đánh giá mức độ và kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng vị trí, chức danh cụ thể, từ đó rút ra các bài học kinh nghiệm để triển khai thực hiện nhiệm vụ cho những năm tiếp theo đạt hiệu quả tốt hơn.

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên:

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐVT	18/01/2017	Đánh giá báo cáo Tài chính, Kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ hàng
2	02/NQ-HĐTV	25/01/2017	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương Kế hoạch
3	03/NQ-HĐTV	25/6/2017	Tập trung công tác tưới, chống hạn phục vụ sản xuất đạt yêu cầu và diện tích theo hợp đồng đã ký

III. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên:

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5
THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	547/QĐ-UBND	13/2/2018	Quy chế hoạt động của KSV
2	1782/UBND-KT1	06/4/2018	Chương trình kế hoạch công tác năm 2018 của KSV

IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.

Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch Đầu tư, Lao động TBXH, Nội vụ, ...

UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố; UBND xã, thị trấn, HTX nông nghiệp, HTX dùng nước, ...

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KH, VT



Lê Hồng Sơn